UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
THI TIẾNG ANH (KHÔNG CHUYÊN)
NGÀY THI 25/11/2023
PHÒNG B209B - GIỜ THI: 18H00

STT	PHÒNG THI	HỌ TÊN LÓT	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	MÃ SỐ SV	MÃ LỚP	KHÓA
1	**B209B**	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	24/08/2004	Bình Định	22211KT3448	CD22KT3	CDCQ2022
2	**B209B**	Nguyễn Linh	Tâm	18/03/2002	Bình Dương	20211DD0993	CD20DD1	CDCQ2020
3	**B209B**	Hoàng Trần Nhật	Tân	08/01/2001	Đăk Lăk	19211CD2614	CD19CD1	CDCQ2019
4	**B209B**	Lê Đình	Tân	19/10/2003	Bình Định	21211OT1827	CD21OT11	CDCQ2021
5	**B209B**	Võ Thành	Tấn	10/06/2000	Bình Định	18211OT2532	CD18OT6	CDCQ2018
6	**B209B**	Phạm Minh	Tây	19/02/2002	Bình Định	21211TT0215	CD21TT4	CDCQ2021
7	**B209B**	Điểu	Tây	31/08/2002	Bình Phước	21211QT2397	CD21QT6	CDCQ2021
8	**B209B**	Nguyễn Văn	Thái	05/03/2000	Đồng Tháp	18211TT3327	CD18TT2	CDCQ2018
9	**B209B**	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	12/10/2003	Bình Dương	21211QT2880	CD21QT3	CDCQ2021
10	**B209B**	Phan Thị Hồng	Thắm	14/09/2002	Bình Định	20211QT1796	CD20QT2	CDCQ2020
11	**B209B**	Nguyễn Thị Ngọc	Thắm	17/07/1998	Bình Thuận	19211LG0529	CD19LG1	CDCQ2019
12	**B209B**	Trần Văn	Thân	20/11/1997	Phú Yên	21211DD3751	CD21DD2	CDCQ2021
13	**B209B**	Phạm Đức	Thắng	30/04/2003	TP. HCM	21211DT4766	CD21DT1	CDCQ2021
14	**B209B**	Chu Minh	Thắng	04/06/2003	Đồng Nai	21211OT0670	CD21OT3	CDCQ2021
15	**B209B**	Mai Đức	Thắng	25/03/2004	Bình Dương	22211KT1127	CD22KT2	CDCQ2022
16	**B209B**	Trần Văn	Thắng	24/11/2002	Hà Tĩnh	21211DD4727	CD21DD2	CDCQ2021
17	**B209B**	Nguyễn Văn	Thắng	15/11/2000	Bình Định	20211CD0578	CD20CD2	CDCQ2020
18	**B209B**	Trần Thị Hoài	Thanh	03/02/2003	Bình Thuận	21211KT1378	CD21KT1	CDCQ2021
19	**B209B**	Hà Đặng Phương	Thanh	24/07/2001	TP. HCM	20211DH0764	CD20DH1	CDCQ2020
20	**B209B**	Trịnh Minh	Thành	22/12/2001	Bình Định	19211CT4159	CD19CT2	CDCQ2019
21	**B209B**	Trương Tấn	Thành	17/06/2001	Bình Định	19211DT3497	CD19DT1	CDCQ2019
22	**B209B**	Lê Tấn	Thành	19/02/2003	BR-VT	21211DT2713	CD21DT1	CDCQ2021
23	**B209B**	Huỳnh Lê Tấn	Thành	16/04/2003	Bình Thuận	21211DC2063	CD21DC2	CDCQ2021

24	**B209B**	Nguyễn Lê Tiến	Thành	02/07/2001	TP. HCM	20211OT2008	CD20OT3	CDCQ2020
25	**B209B**	Ngô Công	Thành	12/10/2003	Long An	21211OT2154	CD21OT5	CDCQ2021
26	**B209B**	Lê Hưng	Thạnh	01/08/2002	Tiền Giang	20211QT1589	CD20QT2	CDCQ2020
27	**B209B**	Võ Thị Thu	Thảo	01/08/2001	Ninh Thuận	19211LH3747	CD19LH2	CDCQ2019
28	**B209B**	Nguyễn Thị Phương	Thảo	28/04/2003	Bình Định	21211LG4599	CD21LG3	CDCQ2021
29	**B209B**	Nguyễn Vân	Thảo	13/01/2003	Bình Dương	21211KT4792	CD21KT3	CDCQ2021
30	**B209B**	Nguyễn Văn	Thảo	13/12/2000	BR-VT	20211DH0855	CD20DH1	CDCQ2020
31	**B209B**	Phan Thị Thu	Thảo	02/08/2002	Bình Định	21211DH3785	CD21DH3	CDCQ2021
32	**B209B**	Phạm Văn	Thảo	13/03/2002	Bình Định	21211DH0572	CD21DH3	CDCQ2021
33	**B209B**	Trần Nguyễn Thanh	Thảo	22/12/2003	Bình Thuận	21211QT3885	CD21QT6	CDCQ2021
34	**B209B**	Nông Thị Thanh	Thảo	21/09/2004	Bình Phước	22211KT4269	CD22KT4	CDCQ2022
35	**B209B**	Lê Thị Phương	Thảo	25/08/2003	Bình Thuận	21211LG1440	CD21LG1	CDCQ2021
36	**B209B**	Ngô Thị Huỳnh	Thi	02/11/2003	Bến Tre	21211KT5103	CD21KT3	CDCQ2021
37	**B209B**	Khổng Thị	Thi	22/12/2002	Thanh Hóa	20211KT3440	CD20KT3	CDCQ2020
38	**B209B**	Lê Thị Phương	Thi	30/09/2003	BR-VT	21211KT1366	CD21KT2	CDCQ2021
39	**B209B**	Phan Trọng	Thiên	10/01/2002	Phú Yên	20211DC4320	CD20DC3	CDCQ2020
40	**B209B**	Ngô Nhựt	Thiện	29/06/2002	Long An	21211DC2711	CD21DC1	CDCQ2021
41	**B209B**	Phạm Ngọc	Thiện	11/02/2002	Đồng Nai	20211TT1245	CD20TT2	CDCQ2020
42	**B209B**	Trần Đức	Thịnh	14/06/1999	TP. HCM	19211QT1353	CD19QT6	CDCQ2019
43	**B209B**	Đỗ Khương	Thịnh	08/07/2001	Phú Yên	19211QT4408	CD19QT6	CDCQ2019
44	**B209B**	Nguyễn Ngọc	Thịnh	03/11/2003	Tây Ninh	21211DD3650	CD21DD2	CDCQ2021
45	**B209B**	Trần Xuân	Thịnh	25/11/2003	Ninh Thuận	21211DH0808	CD21DH3	CDCQ2021
46	**B209B**	Phan Hữu	Thịnh	02/11/1998	Đăk Lăk	21211DN4721	CD21DN1	CDCQ2021
47	**B209B**	Trần Phú	Thịnh	24/08/2002	Bạc Liêu	21211OT2083	CD21OT12	CDCQ2021
48	**B209B**	Nguyễn Hưng	Thịnh	12/04/2003	Hậu Giang	21211OT1020	CD21OT12	CDCQ2021